

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày 10 tháng 3 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA – TỈNH NGHỆ AN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Xuân Quyền**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 04/3/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân S; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 5 năm 1984 tại: Huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Khố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Xây dựng cầu đường; Đảng viên Đ; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1956 con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1982; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: Phạm Hồng T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 9 năm 1982 tại: huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: khối G, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Xây dựng cầu đường; Đảng viên Đ; Con ông Phạm Hồng M (đã chết) con bà Lê Thị B, sinh năm 1949; Vợ: Trần Thị Hoa T1, sinh năm 1983; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt

3. Họ và tên: Hồ Ngọc H2; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 09 năm 1985 tại: huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Đảng viên Đ; Nghề nghiệp: Xây dựng cầu đường; con ông Hồ Ngọc P, sinh năm 1956 con bà Vũ Thị T2, sinh năm 1959; Vợ: Lê Thị

T3, sinh năm 1985; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt

4. Họ và tên: Nguyễn Sỹ X; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26 tháng 11 năm 1990 tại: huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: K, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Đảng viên Đ; Nghề nghiệp: Xây dựng cầu đường; con ông Nguyễn Sỹ S1, sinh năm 1954 con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; Vợ: Cao Thị H3, Sinh năm 1992; Con: có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2025 đến ngày 06/02/2025 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt

- Người chứng kiến:

Ông Vi Văn C, sinh năm: 1954

Trú tại: Khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/02/2025, Công ty Cổ phần Q có trụ sở tại khối L, phường L, thị xã T tổ chức liên hoan để gặp mặt đầu xuân. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì các nhân viên của Công ty gồm Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X cùng rủ nhau đi lên phòng nghỉ của nhân viên tại tầng 2, khu nhà sau của Công ty để nghỉ ngơi. Lúc này, khi thấy trong phòng có sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ nên Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X đã cùng nảy sinh ý định “Đánh bạc” dưới hình thức đánh bài “Liêng” ăn tiền. Các đối tượng thống nhất với nhau về hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái là người thắng ván bạc liền trước đó dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 3 quân bài. Trước khi người cầm cái chia bài, mỗi người đặt cược số tiền từ 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) để vào giữa vòng tròn những người đánh bạc (hay còn gọi là tiền tẩy hoặc là tiền lá). Sau đó người cầm cái chia mỗi người chơi 03 lá bài. Lúc này, người chơi thấy bài của mình có khả năng thắng cao thì có thể đặt cược thêm. Những người còn lại đặt cược tiền lần lượt theo chiều kim đồng hồ, mức đặt cược từ 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) đến 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), ai không đặt cược thì úp bài để chờ đánh ván sau và thua số tiền đã đặt cược trước đó. Khi đặt cược xong thì so sánh kết quả điểm bài của mỗi người, bài của người nào cao nhất sẽ thắng và hưởng toàn bộ số tiền đã đặt cược. Điểm bài liêng được tính theo thứ tự: Bài cao nhất là bài sấp – bài liêng - bài ảnh - bài điểm. Cụ thể: Bài sấp là 3 lá bài giống nhau nhưng khác về chất. Nếu hai người cùng có sấp thì người nào có sấp cao hơn người đó sẽ thắng tính theo thứ tự 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A (sấp A là cao nhất). Bài ảnh là 3 lá bài hình người không theo thứ tự, bài liêng là 3 quân bài liền kề nhau trong đó liêng Q, K, A là cao nhất. Bài tính điểm là lấy 3 quân bài cộng lại với nhau rồi lấy phần dư thì đó là điểm của bài. Điểm cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Điểm của các quân bài được tính với các số tương ứng trên lá bài, quân bài A tính là 1 điểm, quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm. Khi những người chơi có cùng bài liêng, bài ảnh, bài điểm thì chia tiền thắng trên chiếu bạc hoặc những người thua còn lại thêm tiền vào

để tiếp tục đánh bạc tiếp theo. Sau đó, Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X tham gia đánh bạc với nhau. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi các đối tượng nêu trên đang ngồi đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.750.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc gồm: Số tiền 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi nghìn đồng) ở chính giữa vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc; Số tiền 1.570.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) ở phía trước vị trí ngồi của Nguyễn Xuân S; Số tiền 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) ở phía trước vị trí ngồi của Phạm Hồng T; Số tiền 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đặt trước vị trí ngồi của Hồ Ngọc H2; Số tiền 570.000 đồng (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) phía trước vị trí ngồi của Nguyễn Sỹ X; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một mặt của mỗi lá bài có họa tiết màu đỏ là công cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Ngoài ra Tổ công tác thu giữ trong chiếc ví đặt trước vị trí ngồi của Nguyễn Sỹ X số tiền 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Trong chiếc ví đặt bên phải vị trí ngồi của Phạm Hồng T số tiền 2.120.000 đ (Hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); Trong ví trong túi áo khoác của Hồ Ngọc H2 số tiền 700.000 đ (Bảy trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải các bị cáo về trụ sở Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X đều khai không nhớ ban đầu đã bỏ ra bao nhiêu tiền để đánh bạc, thắng thua như thế nào, đến thời điểm bị Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An bắt quả tang, Nguyễn Xuân S có 1.570.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng); Phạm Hồng T có 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng); Hồ Ngọc H2 có 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Sỹ X có 570.000 đồng (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) và số tiền 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi nghìn đồng) ở chính giữa vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc đều là tiền các bị cáo sử dụng để tham gia đánh bạc với nhau. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X sử dụng để tham gia đánh bạc với nhau là 5.750.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Còn số tiền thu giữ trong ví của Nguyễn Sỹ X, Phạm Hồng T và Hồ Ngọc H4 các đối tượng khai không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản Kết luận giám định số 27/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Số tiền 10.620.000 đ (Mười triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) (có bảng kê chi tiết mệnh giá, mã số hiệu kèm theo) gồm: 09 (Chín) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), 15 (Mười lăm) tờ T4 mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 14 (Mười bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), 26 (Hai mươi sáu) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), 16 (Mười sáu) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) và 10 (Mười) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-TH ngày 24 tháng 02 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Phạm Sỹ X1 mỗi bị cáo từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 22.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”

Vật chứng vụ án: Đề nghị Tòa án căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.750.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một mặt của mỗi lá bài có họa tiết đỏ. Tiếp tục tạm giữ của Nguyễn Sỹ X số tiền 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Phạm Hồng T số tiền 2.120.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); Hồ Ngọc Hợp số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Các bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà thống nhất với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 03/02/2025 tại khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng các vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên toà. Từ đó đã xác định được vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03/02/2025 tại tầng 2, khu nhà nghỉ phía sau của Công ty Cổ phần Q thuộc khối L, phường L, thị xã T. Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X đã thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, được thua bằng tiền với mức đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Các bị cáo đánh bạc đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị công an thị xã T phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 10.620.000đ (Mười triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên toà xác định được tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn đánh bạc. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp

luật hình sự, ý thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là Đảng viên Đ đáng lẽ các bị cáo phải có trách nhiệm nêu gương nhưng vì hám lợi và thái độ xem thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét vị trí, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc. Mặc dù trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được ban đầu các bị cáo sử dụng bao nhiêu tiền để đánh bạc tuy nhiên khi bắt giữ thu giữ nơi bị cáo Hồ Ngọc Hợp S2 tiền 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc nên bị cáo phải chịu vai trò đầu trong vụ án; thu giữ nơi bị cáo Nguyễn Xuân S số tiền 1.570.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm vai trò thứ hai trong vụ án; thu giữ nơi bị cáo Phạm Hồng T số tiền 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm vai trò thứ ba trong vụ án; thu giữ nơi bị cáo Nguyễn Sỹ X số tiền 570.000 đồng (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc nên bị cáo chịu trách nhiệm vai trò sau cùng.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Xuân S được Ban chấp hành công đoàn ngành giao thông vận tải Nghệ An tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào hoạt động công đoàn năm 2019, 2020, 2024; có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Huân chương chiến công hạng ba. Bị cáo Phạm Hồng T được Thị ủy T, tỉnh Nghệ An tặng Giấy khen “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu” 5 năm liền (2016-2020); được Ban chấp hành công đoàn ngành giao thông vận tải Nghệ An tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào hoạt động công đoàn năm 2014, 2015, 2016, 2018, 2022, 2023; có bố mẹ đẻ là ông Phạm Hồng M và bà Lê Thị B được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo Hồ Ngọc H2 được Ban chấp hành công đoàn ngành giao thông vận tải Nghệ An tặng Giấy khen như sau: Năm 2012 về phong trào “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và công tác công đoàn”, năm 2013, 2014 về phong trào “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động và hoạt động công đoàn”; có bố đẻ là ông Hồ Ngọc P được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến công hạng ba, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; mẹ đẻ của bị cáo là bà Vũ Thị T2 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang Hạng ba. Bị cáo Nguyễn Sỹ X được Sở giao thông vận tải tỉnh N tặng Giấy khen về phong trào “Có thành tích trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên năm 2015”; bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Sỹ S1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng nhất, Huân chương chiến công Hạng nhì, Huy chương quân kỳ Quyết thắng và là thương binh hạng 4/4. Nên các bị cáo Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào vị trí, tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nơi thường trú rõ ràng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền theo Điều 35 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 – BLHS thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên các bị cáo đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang, Công an thị xã T đã thu giữ các vật chứng gồm: Số tiền 10.620.000đ (Mười triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một mặt của mỗi lá bài có họa tiết đỏ. Trong quá trình điều tra xác định được các bị cáo sử dụng số tiền 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc nên đây là vật chứng liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS. Số tiền còn lại là 4.870.000đ (Bốn triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó thu giữ trong chiếc ví đặt trước vị trí ngồi của Nguyễn Sỹ X số tiền 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); trong chiếc ví đặt bên phải vị trí ngồi của Phạm Hồng T số tiền 2.120.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); trong ví trong túi áo khoác của Hồ Ngọc Hợp số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được số tiền trên bị cáo X, T, H2 không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên nay tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một mặt của mỗi lá bài có họa tiết đỏ là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

[8] Đối với ông Phạm Hồng S3 là Giám đốc Công ty Cổ phần Q, ngày 03/02/2025, ông S3 không biết Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X đánh bạc tại trụ sở Công ty nên không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt tiền bị cáo Hồ Ngọc Hợp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Xuân S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”

- Xử phạt tiền bị cáo Phạm Hồng T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Sỹ X 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.750.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tiếp tục tạm giữ của Phạm Hồng T số tiền 2.120.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); của Hồ Ngọc Hợp S2 tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng); của Nguyễn Sỹ X số tiền 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T và kho bạc Nhà nước thị xã T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (23x16)cm được gói kín bằng giấy niêm phong, trên mép giấy của gói niêm phong có chữ ký của Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X bên trong có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một mặt của mỗi lá bài có họa tiết màu đỏ, qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân S, Phạm Hồng T, Hồ Ngọc H2, Nguyễn Sỹ X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Thái Hòa
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Ủy ban kiểm tra thị ủy Thái Hòa (Để xử lý kỷ luật đảng)
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền